

Một Đời Tận Tụy

Bố Mẹ tôi di cư vào Nam lúc tôi mới được vài tháng. Thay tên đổi họ, Bố phải làm lại từ đầu mặc dù đã có bằng Diplome Pháp. Trước tiên là Bố thi Tiểu học, năm sau thi nhảy Tú tài I, rồi năm kế thi Tú tài II, sau đó thi vào ngạch Bộ Y tế. Bố vừa đi làm vừa lấy bằng cử nhân Luật trong bốn năm, rồi lại thi chuyển ngạch sang Bộ Ngoại giao. Ban ngày Bố đi làm, ban đêm chong đèn học khi các con đã đi ngủ hết. Bố học rất giỏi lại nhớ lâu, như một tú sách biết đi.

Nhà đông con, cứ hai năm lại thêm một đứa, chỉ một mình Bố đi làm nuôi cả gia đình. Đời sống tuy chật vật, nhưng Bố lại không muốn Mẹ tôi phải vất vả phụ giúp việc mưu sinh vì Bố cho rằng việc chăm sóc và dạy dỗ con cái là tối quan trọng. Bố lo cho gia đình rất đầy đủ, cho chúng tôi được ăn học đàng hoàng nhưng bản thân Bố rất cần kiệm, ăn uống rất giản dị, nhường cho vợ con ăn trước, rồi còn gì ăn nấy, nhiều khi nhâm nhi tí rượu với rau muống luộc cũng xong.

Bố Mẹ tôi có bảy người con, hai con trai đầu và cuối, ở giữa là năm cô con gái. Mỗi lần sanh, nghe bà đỡ reo lên “con gái” là Mẹ lại ớn đến phát rét, nhưng Bố thì rất thích, cho rằng:

“Con gái là con của ta,
Thương Cha, thương Mẹ, việc nhà đảm đang.”

Tôi là chị cả của đám con gái. Khởi cần phải nói, tôi được hưởng nhiều quyền lợi hơn các em, cái gì cũng được ưu tiên, từ quần áo đến đồ chơi, nhưng ngược lại tôi phải phụ Mẹ tôi lo cho gia đình. Tôi đảm nhiệm vai trò của mình khá giỏi giang, lại hợp tính Bố, hay thủ thỉ tâm tình, nên Bố yêu thương tôi hơn cả. Những lúc lỡ tay làm vỡ chén bát, đồ đạc, tôi chỉ cần mau lẹ thú tội với Bố là Bố nhận hết tội dùm tôi, thế là tôi tránh được biết bao nhiêu cái roi vào đít.

Khi tôi lên chín, thì Bộ Y tế cho Bố đi tu nghiệp ở London sáu tháng. Tôi không bao giờ quên được hôm tiễn Bố ở phi trường Tân Sơn Nhất. Tôi cứ bịn rịn, quần quanh chân Bố không muốn rời. Đến khi Bố đưa tay vẫy và khuất bóng sau cánh cửa tàu bay thì tôi khóc nức nở, chỉ sợ Bố đi luôn, không về nữa. Mẹ phải trấn an và dỗ dành là Bố sẽ về và sẽ mua cho tôi nhiều đồ chơi thật đẹp.

Tôi nhớ Bố đến héo hon. Chiều nào cũng vậy, sau bữa cơm tối, chị Hai giúp việc dẫn tôi ra đầu đường ngắm Bố. Tôi đứng ôm cột đèn, dõi mắt tìm Bố trong dòng người, dòng xe cộ tấp nập qua lại. Mãi đến khi phố lên đèn thì tôi mới lủi thủi đi về. Sáu tháng dài dằng dặc rồi cũng qua. Ngày đón Bố về vui như hội. Tôi lăn xả vào lòng Bố đòi Bố kể cho nghe những món quà đang nằm trong vali. Tôi nài nỉ, kì kèo cho mình được chọn quà trước và tôi đã dành được con búp bê đẹp nhất, tóc dài vàng óng, váy đỏ viền ren, biết nhắm mắt mở mắt. Các em tôi còn hậm hực, ầm ức mãi cho đến bây giờ.

Đời sống hạnh phúc, êm đềm trôi giữa những giao động của chiến tranh. Công việc của Bố ở bệnh viện Chợ Rẫy rất vững bền. Bố được cấp nhà cho ở gần đó và được mọi người kính nể, thương mến. Năm 1968, Tết Mậu Thân, Việt cộng tấn công thủ đô và các vùng phụ cận. Gia đình tôi chứng kiến cảnh giết người ngay trước cửa nhà, trên đường Lê Đại Hành. Lần đầu tôi thấy Bố sợ hãi, như thể một cái gì thật khủng khiếp trong quá khứ bỗng dung chồm dậy đối mặt, đe dọa phá vỡ những gì mà chúng tôi đang có, kể cả sinh mệnh.

Tôi lập cập chông hai cái ghế vào nhau để Bố leo lên trần nhà trốn. Sự sợ hãi của Bố Mẹ bao trùm con cái, cả con chó cũng sợ lây. Tôi núp trong căn phòng nhỏ dưới chân cầu thang, xiết chặt hai bàn tay cho cơ thể đỡ run rẩy, nhắm nghiền mắt cầu nguyện với niềm tin tuyệt đối vào sự cứu khổ và linh ứng của Phật Bà Quán Thế Âm. Thật may mắn, bọn Việt cộng đã bỏ đi sau khi giết chết một người đàn ông vô tội. Bố vội vã đưa gia đình vào tạm trú trong nhà thương Chợ Rẫy. Đến khi bình yên trở về nhà, tôi thấy có những vết đạn loang lổ trên tường. Từ đây Bố tôi trở nên trầm tư, bi quan, và để ý theo dõi cuộc chiến mà mỗi ngày một thêm khốc liệt.

Rồi Bố nhất định bỏ hết những bổng lộc đang có, để thi chuyển ngạch vào Bộ Ngoại giao, mong muốn sẽ có cơ hội đem cả gia đình đi ngoại quốc. Bố am hiểu tình hình chính trị nước nhà và thế giới, đã tiên đoán được vận mệnh không may của đất nước sau này. Rồi những ngày tháng của 1975 hoảng loạn, ai cũng tìm đường chạy, vòng trong và vòng ngoài phi trường Tân Sơn Nhất đầy xe và người. Bố liên lạc hàng tuần, dục Mẹ lên Bộ Ngoại giao xin visa qua Lào đoàn tụ gia đình, chuẩn bị hành lý, đốt những giấy tờ, hình ảnh không cần thiết. Nhờ có Bố mà chúng tôi đi được trót lọt, đáp chuyến bay cuối cùng qua Lào chỉ một tuần trước khi mất nước. Đến Lào, sau vài hôm nghỉ ngơi, Bố lại dục chúng tôi “dọn nhà”, chuẩn bị sẵn sàng cho một cuộc ra đi khác. Đúng như Bố dự đoán, 10:45 sáng ngày 30 tháng Tư, có tin Sài Gòn đã mất. Từ nhiệm sở về, Bố tôi vội vã hối thúc mọi người ra xe thật nhanh vì Bố biết bọn Lào cộng sẽ kéo đến đây bắt Bố là người tổ chức những chương trình kiều vận để lôi kéo đồng bào Việt về với quốc gia. Cả gia đình gồm chín người và hành lý không thể dồn hết vào chiếc xe Toyota. Bố Mẹ tôi và em gái phải ở lại chờ chuyến sau. Chú Lễ, nhân viên của Bố, chở chúng tôi về nhà chú gần đây rồi quay trở lại ngay để đón Bố Mẹ và em tôi. Đúng đến lúc tôi tuyệt vọng, không thể chờ được nữa thì Bố Mẹ tôi về cùng với ba chiếc taxi. Mọi người hối hả lên xe, chạy hết tốc lực về phía Thadeur là nơi giáp sông Mekong, từ đây chúng tôi hồi hộp vượt sông, lấy chuyến xe lửa tốc hành chạy suốt đêm đến Bangkok. Vừa đến đây lại được tin tòa Đại sứ VN đóng cửa, chúng tôi đành theo nhân viên tòa Đại sứ lên mấy chiếc xe bus trực chỉ căn cứ Mỹ Utapao. Cuộc trốn chạy bọn Lào cộng, tìm tự do của gia đình tôi từ Vientiane, qua sông Mekong, đến Bangkok, rồi đến Utapao có nhiều khó khăn và nguy hiểm, nhưng có Bố bên cạnh, tôi không thấy sợ hãi, chỉ thấy buồn thấm thía. Trong cái tai họa chung của dân tộc, mới thấy gia đình tôi thật là quá may mắn.

Lại một lần nữa Bố tôi phải gầy dựng lại từ đầu, từ hai bàn tay trắng. Bố sẵn sàng làm bất cứ việc gì để nuôi gia đình và chỉ muốn Mẹ tôi tiếp tục quán xuyến việc nội trợ như xưa. Khi cầm cái paycheck đầu tiên, Bố tôi đã bật khóc. Cái paycheck ấy đã đem lại sự sống, niềm hy vọng cho gia đình tôi và cũng trả lại cho Bố tôi sự tự ái, niềm hạnh diện là đã được tiếp tục làm tròn phận sự làm cha, làm chủ gia đình.

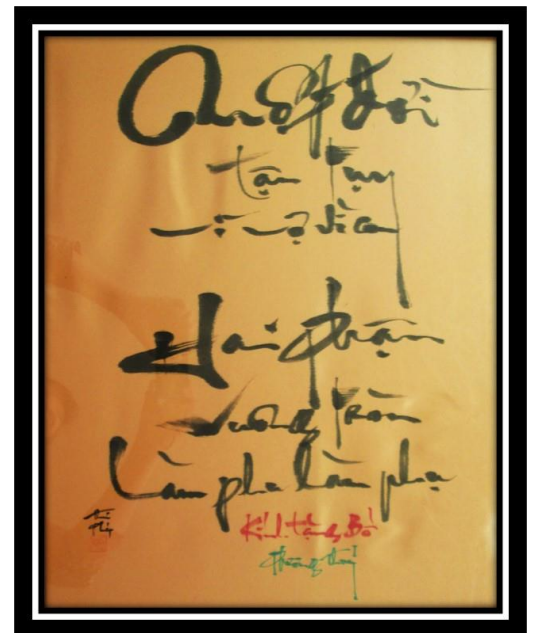
Bố mua một chiếc station wagon để đưa đón chị em tôi đi học ở Ohio University, cách nhà hơn bốn tiếng lái xe. Bố không quen lái đường xa, mà vẫn vui vẻ đón đưa con đi về mỗi lần có breaks dù tôi muốn tránh cho Bố việc lái xe nhọc nhằn, nguy hiểm bằng cách xin ở lại trong dorm. Sự lo lắng của tôi đã thành sự thật, trên đường về, xe của Bố đâm xuống ruộng, may mà Bố chỉ bị thương nhẹ, nhưng cái xe thì hư hại hoàn toàn, bán cho tiệm xăng được 100 dollars thì đi taxi về nhà hết 120 dollars.

Sau bao nhiêu năm vất vả, Bố đã hoàn thành mỹ mãn nhiệm vụ làm Cha. Các con đã trưởng thành, đã có nghề nghiệp vững chắc, và đã có tổ ấm riêng. Mỗi năm, từ mọi miền đất hứa, các con về thăm viếng, quây quần họp mặt tại nhà tôi vì Bố Mẹ đã chọn ở với gia đình tôi sau khi về hưu.

Vào dịp lễ thượng thọ, tôi làm hai câu đối này để tặng Bố, một người thương yêu gia đình rất mực, luôn tận tâm lo lắng và hy sinh tất cả cho vợ con:

Một đời tận tụy vì vợ vì con,
Hai phận vuông tròn làm Phu làm Phụ.

Quá tám mươi tuổi, Bố vẫn còn minh mẫn, vẫn còn nhớ ngày sinh nhật của đám con cháu hơn hai mươi đứa và còn giúp tôi những việc vặt trong nhà. Ngoài những đau nhức phong thấp thường có ở tuổi già, Bố ít khi bị bệnh nặng. Năm ngoái, Bố phải vào nằm nhà thương mấy hôm vì có sạn ở túi mật. Để tránh bị đau đớn lần nữa, bác sĩ đề nghị cắt bỏ, nhưng Bố không chịu, nói là chỉ còn sống thêm vài năm nữa, tội gì phải chịu mổ xẻ. Vì không muốn vào nhà thương và không muốn làm khổ con cháu, Bố bắt đầu ăn kiêng ngay từ hôm về lại nhà. Bố gầy yếu hẳn đi, nhưng tinh thần không bị dao động, không sợ hãi. Bố đã hiểu rõ chuyện sinh tử, luân hồi của đạo Phật từ lâu và đã sẵn sàng để “Về”. Tôi hằng cầu nguyện:



“Xin Trời lấy bớt tuổi đời,
Thêm vào Cha Mẹ sống thời bách niên.
Cho chúng con được đáp đền,
Công Cha, nghĩa Mẹ bách niên chưa vừa.”

Dù Bố có sống đến trăm năm hay không, tôi vẫn được an ủi rất nhiều vì tôi đã có được một phần thân thể của Bố và đã học được một phần những đức tính nhân hậu, tận tụy, hy sinh quý giá của Bố. Tình yêu của chúng tôi dành cho Bố tuy không biểu lộ qua lời nói thường xuyên nhưng lại vô cùng sâu đậm, mãi mãi với thời gian.

Nguyễn P. Thúy, 5/20/2010